

## Betofix® Waterstop

**Lớp phủ acrylic độ bền cao với khả năng chịu áp lực nước âm.**

### Mô tả

Lớp phủ acrylic gốc dung môi có độ bền cao, với khả năng chịu áp lực nước âm, bảo vệ bề mặt ẩm.

### Lĩnh vực ứng dụng

Bề mặt tường bê tông hoặc thạch cao trong tầng hầm bị ẩm ướt, phòng điều hòa có độ ẩm cao và thường xuyên, vv.

### Đặc tính – Ưu điểm

- Khả năng chịu áp suất nước âm cao.
- Dễ thi công, không cần chuẩn bị bề mặt đặc biệt.
- Cho bề mặt đồng đều, ổn định, không ố vàng.
- Bám dính rất tốt lên ngay cả bề mặt xốp và kiềm
- Khả năng chịu rửa thường xuyên cao với chất tẩy rửa.



### Đóng gói

5kg và 1kg

### Màu sắc

Trắng

### Đặc tính kỹ thuật

|                          |                 |
|--------------------------|-----------------|
| Tỷ trọng (EN ISO 2811-1) | 1,42kg/L (±0,1) |
|--------------------------|-----------------|

Tiêu thụ: 500gr/m<sup>2</sup> cho 2 lớp

### Điều kiện thi công

|                                          |              |
|------------------------------------------|--------------|
| Độ ẩm mặt nền                            | <8%          |
| Độ ẩm môi trường (RH)                    | <70%         |
| Nhiệt độ thi công (môi trường – mặt nền) | +5°C / +35°C |

### Chi tiết bảo dưỡng

|                                             |         |
|---------------------------------------------|---------|
| Thời gian khô (+25°C, RH 50%)               | 4-5 giờ |
| Thời gian thi công lớp tiếp (+25°C, RH 50%) | 24 giờ  |

\* Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao trong quá trình thi công và/hoặc đóng rắn làm kéo dài thời gian trên, trong khi nhiệt độ cao sẽ rút ngắn chúng.

## Hướng dẫn sử dụng

### Chuẩn bị mặt nền

Bề mặt phải ổn định, sạch sẽ, khô ráo, được bảo vệ khỏi độ ẩm tăng cao và không có bụi, dầu mỡ, chất béo và vật liệu lỏng lẻo. Bất kỳ vật liệu kém bám dính và lớp phủ cũ nào cũng nên được loại bỏ, và bề mặt cần được làm sạch kỹ lưỡng bằng phương pháp cơ học hoặc hóa học. Tùy thuộc vào chất nền, có thể cần chuẩn bị bằng biện pháp cơ học phù hợp để làm mịn các điểm bất thường, lỗ chân lông và tạo điều kiện tối ưu cho sự bám dính. Các bề mặt nên đạt đủ độ phẳng, mịn và liên tục (tức là không có lỗ, nứt, vũng nước, v.v.). Trong trường hợp ngược lại, chúng nên được xử lý phù hợp (như trét kín).

### Thi công

Sau khi chuẩn bị bề mặt đúng cách, **Betofix® Waterstop** được thi công, sau khi khuấy đều kỹ, bằng con lăn hoặc cọ ít nhất hai lớp, pha loãng 10-15% theo trọng lượng với dung môi **Neotex® 1080**.

## Lưu ý đặc biệt

Trong trường hợp áp lực nước âm cao, nên áp dụng hệ thống chống thấm xi măng phù hợp (như: **Neopress® + Revinex®**) trước khi thi công **Betofix® Waterstop**, đồng thời tạo các lỗ thoát nước để giảm áp lực. Sau khi đóng các lỗ thoát nước, tiến hành thi công **Betofix® Waterstop**.

|                                     |                                                                                                                                                                         |
|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Màu sắc                             | Trắng                                                                                                                                                                   |
| Đóng gói                            | Thùng nhựa 5kg và 1kg                                                                                                                                                   |
| Vệ sinh dụng cụ –<br>Tẩy vết bẩn    | Bằng <b>Neotex® 1080</b> or <b>Neotex® 1111</b> ngay sau khi thi công. Trường hợp vết bẩn đã đông cứng, dùng biện pháp cơ học.                                          |
| Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (V.O.C.) | Giới hạn V.O.C. tuân thủ E.U. Chỉ thị 2004/42/CE cho sản phẩm này thuộc danh mục AiSB: 500g/l (Limit 1.1.2010) – Hàm lượng V.O.C. của sản phẩm sẵn sàng sử dụng <500g/l |
| Lưu trữ                             | 2 năm, nếu được giữ trong bao bì kín ban đầu, tránh đóng băng, độ ẩm và tiếp xúc với tia cực tím.                                                                       |

Thông tin cung cấp trong bảng dữ liệu này, liên quan đến các công dụng và ứng dụng của sản phẩm, dựa trên kinh nghiệm và kiến thức của NEOTEX® SA. Nó được cung cấp như một dịch vụ cho các nhà thiết kế và nhà thầu để giúp họ tìm ra các giải pháp tiềm năng. Tuy nhiên, với tư cách là nhà cung cấp, NEOTEX® SA không kiểm soát việc sử dụng thực tế của sản phẩm và do đó không chịu trách nhiệm về kết quả của việc sử dụng đó. Do sự tiến bộ kỹ thuật liên tục, khách hàng của chúng tôi cần kiểm tra với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để xác nhận rằng bảng dữ liệu hiện tại chưa bị sửa đổi bởi một ấn bản mới hơn.

**HEADQUARTERS - PLANT**  
V. Moira str., Xiropigado  
**LOGISTICS SALES & CENTER**  
Loutsas str., Voro

P.O. Box 2315, GR 19600  
Industrial Area Mandra  
Athens, Greece  
T. +30 210 5557579

**NORTHERN GREECE BRANCH**  
Ionias str., GR 57009  
Kalochori, Thessaloniki, Greece  
T. +30 2310 467275